

**I. Listening: (2pts)****Part 1. Listen to the recording and circle the appropriate answer A, B or C (1pt).****(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)**

1. B                      2. C                      3. C                      4. A

**Part 2. Listen then fill in each numbered blank with ONE suitable word (1pt)****(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)**

1. 11/ ( eleven)      2. River      3. 244713      4. Tuesday

**II. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.**

1. C                      2. A                      3. B                      4. A

**III. (2 pts) - 0.25 pt for each correct answer.**

1. B                      2. A                      3. B                      4. C  
 5. B                      6. A                      7. D                      8. B

**IV. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.**

1. performing / to perform      2. did he have / did ... have  
 3. moves      4. has collected

**V. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.**

1. neighborhood      2. convenient      3. mall      4. look after

**VI. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.**

1. T                      2. F  
 3. B                      4. C

**VII. (1 pt) - 0.5 pt for each correct answer.**

1. His mother told him to give her his report card.  
 2. My neighborhood isn't the same as your neighborhood.

**VIII. (1 pt) In about 60 words, write a paragraph about your plan for the next summer holiday. (1 pt)**

| Tiêu chí                                  | Mô tả chi tiết các tiêu chí                                                                                                                                                                                    | Điểm     |
|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>Cấu trúc</b>                           | Đúng cấu trúc của đoạn văn, phù hợp với chủ đề: Có câu chủ đề (Topic sentence); các ý minh họa (Supporting sentences/ ideas, từ 2 supporting sentences/ ideas trở lên); và câu kết luận (Concluding sentence). | 0.25     |
| <b>Nội dung</b>                           | - Viết đúng chủ đề, các ý minh họa rõ ràng, có tính thuyết phục.<br>- Viết logic, hợp lí; mạch lạc, rõ ràng                                                                                                    | 0.25     |
| <b>Ngôn ngữ</b>                           | - Viết đúng cấu trúc ngữ pháp; sử dụng các liên từ hợp lý để liên kết các ý trong đoạn<br>- Sử dụng từ vựng phù hợp, phong phú, hạn chế lặp lại từ vựng                                                        | 0.25     |
| <b>Trình bày</b>                          | - Viết đủ số từ theo quy định<br>- Không xuống dòng                                                                                                                                                            | 0.25     |
| <b>Tổng điểm</b>                          |                                                                                                                                                                                                                | <b>1</b> |
| <b>Cách tính lỗi (trừ điểm)</b>           |                                                                                                                                                                                                                |          |
| - 2 Mỗi lỗi ngữ pháp, cấu trúc câu,.....: |                                                                                                                                                                                                                | 0,25     |
| - 4 Mỗi lỗi từ vựng                       |                                                                                                                                                                                                                | 0,25     |
| - Viết ít hơn 20 % số từ quy định         |                                                                                                                                                                                                                | 0.25     |

**THE END**